

*Ban đầu văn bản tay, chưa  
lịch*

TỈNH ỦY NGHỆ AN

\*

Số 25 - CT/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày 06 tháng 12 năm 2018

ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC VINH

ĐẾN	Số 550
Ngày 11 tháng 12 năm 2018	

## CHỈ THỊ

CUA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân số và phát triển  
trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong tình hình mới

Sau hơn 5 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 19/9/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác dân số của tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân về công tác dân số có nhiều chuyển biến tích cực, tốc độ gia tăng dân số nhanh đã từng bước được kiểm soát, nâng cao chất lượng dân số,... tiếp tục góp phần quan trọng vào công tác xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy vậy, hiện nay công tác dân số của Nghệ An vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Tổng tỷ suất sinh cao (là một trong 7 tỉnh có mức sinh cao nhất toàn quốc). Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chưa giảm. Tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh vẫn ở mức cao (114 bé trai/100 bé gái). Chất lượng dân số tuy đã được nâng lên song vẫn còn thấp, nhất là ở vùng xa, nông thôn, ven biển.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do một số cấp ủy Đảng, chính quyền vẫn chưa thật sự nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng, tính chất khó khăn, phức tạp và lâu dài của công tác dân số; buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo. Hiện tượng gian dối để vi phạm chính sách dân số như: Ly hôn giả, làm bệnh án giả, nhận con nuôi vẫn còn xảy ra. Một bộ phận người dân, trong đó có cán bộ, đảng viên vẫn còn nặng tư tưởng, tâm lý đồng con, nhiều cháu, có con trai để “nối dõi tông đường”, sinh con dự phòng “rủi ro”.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể các cấp quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 21-NQ/TW), cụ thể như sau:

### 1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, huy động toàn xã hội tham gia công tác dân số và phát triển

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động số 75-CT/TU, ngày 06/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Đưa công tác dân số và phát triển thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; lồng ghép công tác dân số và phát triển vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; là một cơ sở để bình xét các danh hiệu văn hóa, danh hiệu thi đua ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Huy động toàn xã hội tham gia công tác dân số. Nâng cao trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể và của cả cộng đồng trong công tác dân số. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp.

- Tiếp tục vận động, thực hiện ký bản cam kết không sinh con thứ 3 trở lên đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức (kể cả hợp đồng lao động), cán bộ chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang và người dân. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chính sách dân số, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Xem đây là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá, xem xét đề bạt, đề cử cán bộ vào các chức vụ lãnh đạo của các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, thực hiện nghiêm nội dung chính sách dân số trong hương ước, quy ước gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Định kỳ hàng năm, các cấp ủy đảng và chính quyền tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện chính sách dân số của địa phương, đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số; đánh giá rõ ưu, khuyết điểm và nguyên nhân; từ đó đề ra các giải pháp, nhiệm vụ để thực hiện có hiệu quả chính sách dân số trong tình hình mới.

## **2. Tập trung đổi mới công tác tuyên truyền, vận động và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ về dân số và phát triển**

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giải thích để cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm rõ chủ trương của Đảng về dân số và phát triển, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về ý thức, trách nhiệm, đổi mới công tác dân số. Việc tuyên truyền, vận động phải sâu sát, cụ thể bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi cặp vợ chồng nên có hai con”, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt; coi việc thực hiện cuộc vận động vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ của mọi người dân để góp phần giảm bớt gánh nặng về gia tăng dân số đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

- Tập trung xây dựng các đề án, kế hoạch, bảo đảm đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp truyền thông, giáo dục, nhất là chuyển hướng chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Nâng cao nhận thức, thực hành về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với nguy cơ già hóa dân số. Đổi mới phương pháp giáo dục dân số, sức khoẻ sinh sản cho thanh, thiếu niên trong và ngoài nhà trường. Hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khoẻ sinh sản đúng đắn, có hệ thống ở thế hệ trẻ.

- Tiếp tục củng cố mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. Phát triển mạng lưới cung cấp các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh, hỗ trợ sinh sản, tư vấn kiểm tra sức khoẻ tiền hôn nhân, góp phần nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường kết nối, hợp tác với các cơ sở cung cấp dịch vụ ngoài công lập. Đổi mới phương thức cung cấp, đưa dịch vụ tới tận người sử dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Tập trung triển khai các loại hình cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình phù hợp đổi với từng vùng. Tăng cường tư vấn và đáp ứng nhu cầu dịch vụ đổi với vị thành niên, thanh niên. Lồng ghép hoạt động cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình với phòng, chống HIV/AIDS. Chủ động kiểm soát và giải quyết các nguyên nhân làm mất cân bằng giới tính khi sinh; xử lý nghiêm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi theo quy định của pháp luật.

### **3. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về chính sách dân số theo quy định của Đảng và Nhà nước**

Phát huy vai trò gương mẫu, tự giác chấp hành của cán bộ, đảng viên, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chính sách dân số. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về chính sách dân số theo quy định của Đảng và Nhà nước; nhất là các trường hợp gian dối, không tự giác báo cáo, kiểm điểm hoặc cố ý che dấu vi phạm. Đặc biệt, xử lý nghiêm đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên vi phạm, cụ thể như sau:

- Đối với tổ chức Đảng: Không xem xét xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hạ xếp loại hàng năm các trường hợp sau đây:

+ Chi bộ (chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc) có đảng viên vi phạm chính sách dân số hoặc có tỷ lệ quần chúng vi phạm chính sách dân số tăng so với năm trước.

+ Đảng bộ (đảng bộ cơ sở và đảng bộ cấp trên cơ sở) có cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý trở lên vi phạm chính sách dân số hoặc có tỷ lệ đảng viên hoặc quần chúng vi phạm chính sách dân số tăng so với năm trước.

- Đối với đảng viên vi phạm: Xử lý nghiêm theo quy định tại Điều 27, Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

#### **4. Bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số**

- Bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số. Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cho công tác dân số, đồng thời bảo đảm công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ, giáo dục, văn hoá, thể thao,... nhằm nâng cao chất lượng dân số, đời sống mọi mặt của nhân dân, đặc biệt ưu tiên cho đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới.

- Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa công tác dân số. Vận động các nguồn hỗ trợ, đầu tư để thực hiện các chương trình, dự án về dân số và phát triển. Huy động sự đóng góp của doanh nghiệp, cộng đồng và người dân vào việc thực hiện mục tiêu dân số và phát triển trong thời kỳ mới.

#### **5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số**

- Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy làm công tác dân số theo hướng chuyên nghiệp, thực hiện chức năng quản lý và điều phối có hiệu quả công tác dân số trong tình hình mới; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đồng thời thực hiện quản lý chuyên môn thống nhất.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực và thực hiện chuẩn hoá đội ngũ cán bộ dân số các cấp, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng từ chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình sang chính sách dân số và phát triển. Đưa nội dung dân số và phát triển vào chương trình đào tạo, tập huấn, nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành nhằm tăng cường chỉ đạo, điều phối hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức có chức năng quản lý các lĩnh vực liên quan tới dân số và phát triển.

#### **6. Các tổ chức đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện Chỉ thị này. Tăng cường tuyên truyền, vận động đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số; gắn chương trình dân số với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đoàn kết sáng tạo; chương trình: xóa đói, giảm nghèo bền vững; xây dựng khối, xóm, làng, bản văn hóa; khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa, dòng họ văn hóa; chương trình nông thôn mới. Đưa tiêu chí thực hiện chính sách dân số vào các quy ước, hương ước, công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội và quy định của các cơ quan, đơn vị, địa phương.**

## 7. Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy chỉ đạo Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân số. Đôn đốc, giám sát việc thực hiện Chỉ thị này và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, phối hợp các ban, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện công tác cán bộ, công tác xếp loại, thi đua khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên liên quan đến vi phạm chính sách dân số.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chỉ thị này.

**8. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về dân số và phát triển. Trong đó, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại hàng năm đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong việc chấp hành quy định về chính sách dân số. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Chỉ thị này, hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 19/9/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 26/6/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trong tình hình mới.

Chỉ thị được phổ biến đến chi bộ, đảng viên và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương, | Báo cáo
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Y tế,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Đài PT và TH tỉnh, Báo Nghệ An, Cổng TTĐT,
- Chánh, Phó Văn phòng Tỉnh ủy,
- Trưởng, Phó phòng, CV Tổng hợp, Kinh tế,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Nguyễn Xuân Sơn